

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2021/CBTT-OGC

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương

Mã chứng khoán: OGC

Địa chỉ trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.37727252

Fax: 024.37727073

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin: **Lò Hồng Hiệp**

Địa chỉ VPĐD: Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà
Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 024. 37727252

Fax: 024. 37727073

☐ 24 giờ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

+ Công bố Báo cáo Quản trị 06 tháng đầu năm 2021.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày
20/07/2021 tại đường dẫn: http://oceangroup.vn/?page_id=55.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Người được ủy quyền thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc

Lò Hồng Hiệp

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo Quản trị 6 tháng đầu năm 2021.

Số: 02/2021/BCQT_OGC
No.

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2021
....., day....month.... year.....

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty

(6 tháng đầu năm 2021)
(First 6 months of the year 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẠI DƯƠNG**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: **Số 04, Láng Hạ, P. Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội**

- Điện thoại/ Telephone: **04 37727252** Fax: **04 3772 7073** Email: **info@oceangroup.vn**

- Vốn điều lệ/ Charter capital: **3.000.000.000.000 VNĐ**

- Mã chứng khoán/ Securities code: **OGC**

- Mô hình quản trị Công ty/ Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thành lập tiểu ban kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Công ty đã tổ chức:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 lần I vào ngày 29/04/2021 nhưng không thành công do không đủ tỷ lệ cổ đông tham dự
- Vì tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, Công ty chưa tổ chức được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 lần II. Công ty sẽ xét tình hình thực tế để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty triệu tập lần 2 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2021)/ *Board of Management (semi - annual report):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors'</i> <i>members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)) <i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
01	Mai Hữu Đạt	Chủ tịch	21/5/2019	
02	Nguyễn Thành Trung	Phó Chủ tịch	Năm 2018	
03	Nguyễn Thị Lan Hương	Thành viên	Năm 2015	
04	Nguyễn Mai Phương	Thành viên độc lập HĐQT	21/5/2019	
05	Bùi Anh Sang	Thành viên độc lập HĐQT	21/5/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT/ *Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director'</i> <i>member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Mai Hữu Đạt	10	100%	
2	Nguyễn Thành Trung	10	100%	
3	Nguyễn Thị Lan Hương	09	90%	Bận công việc
4	Nguyễn Mai Phương	10	100%	
5	Bùi Anh Sang	10	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director):*

- Giám sát công tác điều hành sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được HĐQT đề ra nhằm đạt được các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Chỉ đạo, giám sát, cử thành viên chuyên trách tham gia vào các vấn đề cần thiết;
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ *Activities of the Board of*

Directors' subcommittees (If any):

➤ **Văn phòng HĐQT**

- Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo chỉ đạo của Hội đồng Quản trị;
- Ghi chép biên bản cuộc họp trung thực và chính xác;
- Chuẩn bị các tài liệu phục vụ họp HĐQT và chuyển đầy đủ tới các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trước ngày họp theo quy định;
- Lưu trữ, phát hành, cung cấp các thông tin, bản sao biên bản họp, Nghị quyết Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát khi được yêu cầu.

➤ **Kiểm toán nội bộ**

- Bảo vệ giá trị doanh nghiệp;
- Kiểm tra theo định kỳ toàn bộ các hoạt động của Công ty đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, đạo đức kinh doanh và quy chế hoạt động của Công ty;
- Tư vấn và định hướng cho ban giám đốc và hội đồng quản trị về kiểm soát rủi ro;
- Phân tích, kiểm tra, giám sát quy trình hoạt động của các phòng/ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2021	27/1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phân công nhiệm vụ của một số thành viên HDDQT và kế hoạch kiểm phiếu phiếu lấy ý kiến ĐHĐCĐ.	100%
2	02/2021	9/3	- Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ; - Các nội dung liên quan kiểm toán nội bộ; - Chuyển địa điểm VP đại diện của Công ty; - Sửa đổi quy chế tiền lương; - ĐHĐCĐ OTL.	100% 100% 80% 100% 100%
3	03/2021	31/3	- Báo cáo thường niên năm 2020; - Phát hành BCTC; - Một số khoản nợ cấp bách; - Tài liệu ĐHĐCĐ.	100% 100% 80% 100%
4	04/2021	14/4	Các nội dung liên quan ĐHĐCĐ OCH.	100%
5	05/2021	26/4	Bổ sung một số nội dung vào ĐHĐCĐ thường niên	60%

			2021.	
6	06/2021	26/4	Các nội dung liên quan ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của BOT	100%
7	07/2021	24/5	Chế độ thu nhập của phó TGD; Bỏ nhiệm đại diện vốn tại FF HCM; quy định thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid tại ĐHĐCĐ thường niên; bảo cam kết chấp hành quy định phòng chống dịch; mẫu tờ khai y tế.	100%
8	08/2021	25/5	Tạm dừng cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên (triệu tập lần 2) do tình hình dịch bệnh	100%
9	09/2021	24/6	- Chủ trương liên quan đến cổ phần FF HCM, mặt bằng 25 Tân Mai; - ĐHĐCĐ FF HCM; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021.	80% 100% 100%
10	10/2021	28/6	ĐHĐCĐ PVR.	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2021)/ *Supervisory Board (semi-annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board:*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
01	Bà Nguyễn Hương Nga	Trưởng ban	Bắt đầu là trưởng ban kiểm soát từ tháng 5/2019	Thạc sỹ
02	Bà Bùi Diệu Út Hường	Thành viên	Bắt đầu là thành viên ban kiểm soát từ tháng 5/2019	Cử nhân
03	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Trưởng ban	Bắt đầu là thành viên ban kiểm soát từ tháng 8/2018	Cử nhân

2. Các cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/ *Meetings of the Board of Supervisors or Audit Committee:*

Stt No.	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Hương Nga	05	100%	100%	
2	Bà Bùi Diệu Út Hường	05	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Tùng	05	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Tham gia các cuộc họp HĐQT và đưa ra ý kiến/ kiến nghị khi cần thiết;
- Giám sát việc quản lý/ điều hành Công ty thông qua việc kiểm tra các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính của Công ty.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty và đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp quan trọng của Công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển Công ty, thảo luận, trao đổi với lãnh đạo Công ty và đưa ra các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của BKS;
- Xem xét các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ của Ban Giám đốc để kịp thời cập nhật thông tin cho hoạt động của Ban kiểm soát;

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):*

- Tiếp nhận các ý kiến của cổ đông và giải quyết theo đúng các Quy định.

IV. Ban điều hành/ *Board of Management*

Stt No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management/</i>
1	Ông Lò Hồng Hiệp	01/12/1975	Thạc sỹ	01/06/2019
2	Bà Nguyễn Thị Dung	19/02/1971	Thạc sỹ	13/09/2012

3	Ông Nguyễn Giang Nam	31/7/1983	Cử nhân	01/08/2020
4	Ông Nguyễn Quang Thành	04/09/1981	Thạc sỹ	03/01/2020 – 01/08/2020

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm/ <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Ông Vũ Xuân Dương	10/2/1983	Cử nhân	14/10/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company:*

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
I	Ban kiểm soát								
1.	Nguyễn Hương Nga		Trưởng ban kiểm soát		Hà Nội	Kiểm soát viên từ ngày 21/5/201			

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
						9			
1.1.	Nguyễn Đình Lân								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.2.	Nguyễn Thị Hiền								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.3.	Nguyễn Hiền Phương								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.4.	Nguyễn Hương Ly								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.5.	Nguyễn Minh Hạnh								Người liên quan của

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									người nội bộ Công ty
1.6.	Nguyễn Hiền Nga								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.7.	Hoàng Chiến Thắng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.8.	Hoàng Văn Thu								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.9.	Nguyễn Văn Tiến								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.10.	Nguyễn Minh Tiến								Người liên

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									quan của người nội bộ Công ty
1.11.	Nguyễn Tiên Lập								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.12.	Nguyễn Minh Hải								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.13.	Nguyễn Ngọc Thanh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.14.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Trưởng Ban kiểm soát	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi,				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội				
1.15.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư - IOC		Trưởng ban kiểm soát	ĐKKD số 4000367968 cấp ngày 08/04/2002	Quảng Nam				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
1.16.	Công ty Kem Tráng Tiên		Trưởng Ban kiểm soát	ĐKKD số 0104156185 cấp ngày 11/6/2013 tại Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.	Nguyễn Thanh Tùng				Hà Nội	2018			
2.1.	Nguyễn Văn Chương				Hà Nội				Người liên quan của người

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									nội bộ Công ty
2.2.	Hoàng Thị Thanh Hằng				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.3.	Phạm Thị Thu Yến				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.4.	Nguyễn Mỹ Thanh				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.5.	Nguyễn Mỹ Ngân				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.6.	Nguyễn Hoàng Tường				Hà Nội				Người liên quan

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									của người nội bộ Công ty
2.7.	Phạm Hòa								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.8.	Phạm Thị Thơm								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.9.	Công ty TNHH đầu tư và tư vấn PG Việt Nam		Kế toán trưởng	ĐKKD số 0108206253 cấp ngày 28/3/2018 tại Hà Nội	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
3.	Bùi Diệu Út Hường		Thành viên Ban kiểm soát		Hà Nội				

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3.1.	Bùi Quang Viên				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.2.	Đinh Thị Sự								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.3.	Bùi Chí Kiên				Hà Nội				Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.4.	Bùi Anh Dũng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.5.	Bùi Thị Hải Vân								Người liên quan của người nội bộ

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Công ty
3.6.	Nguyễn Văn Khôi								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.7.	Nguyễn Minh Ngọc Linh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.8.	Nguyễn Minh Quân								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.9.	Công ty TNHH TM Và Dụng Cụ Đo Lường Thủ Đô		Kế toán trưởng	ĐKKD số 0106447976 cấp ngày 22/01/2014	Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
II	Hội đồng quản trị								
1.	Mai Hữu Đạt		Chủ tịch HĐQT			21/5/2019			
1.1.	Mai Xuân Hằng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.2.	Ngô Thị Chấn								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.3.	Bùi Thu Hà								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.4.	Mai Hoàng Tâm Nguyên								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.5.	Mai Hoàng Tuệ Minh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.6.	Mai Nhật Minh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.7.	Mai Thị Đông Mai								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.8.	Mai Thị Hồng Hoa								Người liên quan của người nội bộ

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Công ty
1.9.	Mai Thị Thu Trà			D46331367 cấp ngày 30/01/2017 tại CH LB Đức					Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.10	Mai Thị Kim Dung								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.11	Mai Thị Minh Thuận								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.12	Mai Huy Đình								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.13	Hà Thị Đào								Người liên quan của người

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									nội bộ Công ty
1.14	Nguyễn Tiến Luồng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.15	Hà Dương Hóa								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.16	Lý Thị Hương								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.18	Công ty CP Đầu tư Đại Dương Thăng Long		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 0104541860 cấp ngày 23/3/2010 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố		Đã từ nhiệm 04/2021		Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					Hạ Long				
1.19	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 4200554228 cấp ngày 8/4/2004 tại Nha Trang	12 -14 Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
1.20	Công ty CP Công ty TNHH MTV Sao Hôm		Chủ tịch Công ty	Giấy phép số 4201214168 cấp ngày 1/9/2010 tại Nha Trang	Số 72-74 đường Trần Phú, Phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa		Đã từ nhiệm tháng 06/2021		Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.	Nguyễn		Phó Chủ			2018			

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Thành Trung		tịch HĐQT						
2.1.	Nguyễn Văn Lương								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.2.	Nguyễn Thị Thanh Thủy								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.3.	Nguyễn Thùy Trang								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.4.	Trần Thanh Hải								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.5.	Nguyễn Phương Anh			Học sinh					Người liên

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									quan của người nội bộ Công ty
2.6.	Nguyễn Phương Nam			Học sinh					Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.7.	Nguyễn Gia Bách			Học sinh					Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.8.	Công ty Cổ phần viễn thông Tân Hưng		Tổng Giám đốc	ĐKKD số 0105894474 cấp ngày 21/5/2012 tại Hà Nội	Số BT06-VT8A, Khu đô thị Xa La, Phường Phúc La, Quận Hà Đông, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
2.9.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.10.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư – IOC		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 4000367968 cấp ngày 08/04/2002	Quảng Nam		Đã từ nhiệm 06/2021		Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.12.	Công ty CP bánh Givral		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0311426136 cấp ngày 19/12/2011 tại Hồ Chí Minh	Lô II-1B Lê Trọng Tấn, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường Tây Thạnh,				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh				
2.13.	Công ty CP Tân Việt		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 4200554228 cấp ngày 8/4/2004 tại Nha Trang	12 -14 Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
3.	Nguyễn Thị Lan Hương		Thành viên HĐQT			2015			
3.1.	Nguyễn Văn Thuật								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.2.	Lê Thị Anh Đào								Người liên quan

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									của người nội bộ Công ty
3.3.	Nguyễn Thị Hương Lê								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.4.	Nguyễn Đức Hạnh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.5.	Đỗ Ngọc Hải								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.6.	Đỗ Hải Nam								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
3.7.	Đỗ Minh Khuê								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.8.	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Bảo Lâm Holdings		Tổng giám đốc	0108464896 cấp ngày 09/09/2019	Tầng 8, Center Building số 1 Nguyễn Huy Tường Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
3.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp điện Thanh Xuân		Chủ tịch HĐQT	0108936669 cấp ngày 09/10/2019	Tầng 8, Center Building số 1 Nguyễn Huy Tường Thanh Xuân Trung,				

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
					Thanh Xuân, Hà Nội				
4.	Nguyễn Mai Phương		Thành viên độc lập HĐQT				21/5/2019		
4.1.	Nguyễn Văn Ý								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.2.	Lê Thị Mai Yên								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
4.3.	Đỗ Anh Minh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.4.	Hà Bách Việt								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.5.	Nguyễn Hoàng Linh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.6.	Công ty CP Sữa Hà Nội		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0101218588 cấp ngày 25/8/2008	Xã Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
4.7.	Công ty Luật Zicolaw (Việt Nam)		Thành viên HĐQT/Giám đốc	ĐKKD số 0311570059 cấp ngày 08/2/2012	Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
5.	Bùi Anh Sang		Thành viên độc lập HĐQT				21/5/2019		
5.1.	Phùng Thị Hồng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.2.	Bùi Anh Minh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.3.	Bùi Minh Vũ								Người liên quan của người nội bộ

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Công ty
5.4.	Bùi Anh Xuân								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.5.	Phạm Thị Châm								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.6.	Bùi Anh Trọng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.7.	Phùng Minh Phong								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.8.	Nguyễn Thị Xuân								Người liên

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									quan của người nội bộ Công ty
5.9.	Nguyễn Thị Nha Trang								Người liên quan của người nội bộ Công ty
5.7.	Ngân hàng Công thương Việt Nam		Tổ chức công tác						Tổ chức liên quan của người nội bộ Công ty
III	Ban tổng giám đốc								
1.	Lò Hồng Hiệp		Tổng giám đốc				01/06/2019		
1.1.	Phạm Thúy Quỳnh								Người liên quan của người

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									nội bộ Công ty
1.2.	Dương Quỳnh Hoa								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.3.	Lò An Thúy Hiền								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.4.	Lò An Đức Thắng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.5	Lò An Dương								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.6	Công ty CP Viptour Togi		Tổng giám đốc						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
1.7.	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Tổng giám đốc						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2	Nguyễn Thị Dung		Phó Tổng giám đốc						
2.1.	Nguyễn Duy Hoàn								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.2	Nguyễn Thị Ngo								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
2.3	Nguyễn Thị Hiền								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.4	Nguyễn Duy Toàn								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.5	Nguyễn Thị Hòa								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.6	Nguyễn Hoàng Đạo								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.7	Nguyễn Cao Tường								Người liên quan của người nội bộ

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Công ty
2.8	Phạm Hồng Quang								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.9.	Phạm An Nguyên			Còn nhỏ					Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.10.	Đặng Ngọc Thính								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.11	Mai Văn Quang								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.12	Nguyễn Thanh Huyền								Người liên quan của

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									người nội bộ Công ty
2.13	Nguyễn Thu Hà								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.14	Nguyễn Thị Kim Thành								Người liên quan của người nội bộ Công ty
2.15.	Công ty CP Viptour Togi		Chủ tịch HĐQT						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.16.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Phó Chủ tịch HĐQT						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
2.17.	Công ty CP bánh Givral		Chủ tịch						Công ty liên

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
			HĐQT						quan của người nội bộ Công ty
3.	Nguyễn Giang Nam		Phó Tổng giám đốc			01/08/2020			
3.1.	Nguyễn Minh Giang								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.2.	Lê Thị Vinh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.3.	Nguyễn Minh Việt								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.4.	Nguyễn								

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Thị Hồng Nhung								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.5	Nguyễn Thị Thu Thùy								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.6	Nguyễn Minh Khuê								Người liên quan của người nội bộ Công ty
3.7	Nguyễn Minh Quang								
3.8	Nguyễn Thắng Chuyên								
3.9	Bùi Thị Dung								
3.10	Nguyễn								

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Thị Sen								
3.11	Phạm Dũng Hà								
3.12	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
4.	Vũ Xuân Dương		Kế toán trưởng						
4.1.	Vũ Xuân Dư								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.2.	Bùi Thị Thái								Người liên quan

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									của người nội bộ Công ty
4.3	Nguyễn Văn Hồng								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.4	Vương Ngọc Ước								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.5	Nguyễn Hương Lan								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.6	Vũ Thị Thủy								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.7	Nguyễn								Người

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Ngọc Quý								liên quan của người nội bộ Công ty
4.8	Nguyễn Trọng Phương								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.9	Vũ Nguyễn Tùng Lâm								Người liên quan của người nội bộ Công ty
4.10	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Kiểm soát viên	ĐKKD số 0800338870 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân,				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
					Hà Nội				
4.11	Công ty CP Kem Tràng Tiên		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0104156185 cấp ngày 11/6/2013 tại Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Số 35 Tràng Tiên, Phường Tràng Tiên, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	05/2020			Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
4.12	Công ty Cổ phần Sở giao dịch hàng hóa Info		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0106277040 cấp ngày 15/8/2015 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội				Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
IV	Người phụ trách quản trị Công ty								
1.	Lê Thị Ánh Tuyết		Người phụ trách quản trị			2019			
1.1.	Nguyễn								Người

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
	Thị Ngoan								liên quan của người nội bộ Công ty
1.2.	Lê Thị Minh Hải								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.3.	Lê Thị Thu Hà								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.4.	Lê Thị Minh Nguyệt								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.5.	Lê Quốc Đạt								Người liên quan của người nội bộ Công ty

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.6.	Ngô Quang Bích								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.7.	Ngô Quốc Khánh								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.8.	Ngô Thùy Dương								Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.9.	Công ty CP Tân Việt		Chủ tịch HĐQT						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
1.10.	Công ty CP Fafim Việt Nam		Thành viên HĐQT				Đã từ nhiệm 04/2021		Công ty liên quan của người nội bộ

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									Công ty
1.11	Công ty CP Bánh Givral		Thành viên BKS						Công ty liên quan của người nội bộ Công ty
1.12	Ngô Văn Thức			N/A					Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.13	Kim Thị Giảng			N/A					Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.14	Phùng Hoa Tôn			N/A					Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.15	Hà Văn Hùng			N/A					Người liên quan của

	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Addresses</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
									người nội bộ Công ty
1.15	Đặng Xuân Hòa			N/A					Người liên quan của người nội bộ Công ty
1.16	Nguyễn Hương Giang			N/A					Người liên quan của người nội bộ Công ty

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content</i>	Ghi chú <i>Note</i>

	<i>al</i>	<i>onship with the Company</i>				<i>ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	<i>, quantit y, total value of transac tion</i>	
1	Công ty Cổ phần Bánh Givral	Đơn vị thành viên trong Tập đoàn	ĐKKD số 0311426136 cấp ngày 19/12/2011 tại Tp.HCM	Lô II-1B Lê Trọng Tấn, KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú, Tp.HCM	2020	NQ HĐQT số 002/2020 /Nk19-24/NQ-HĐQT-OGC ngày 31/03/2020		Thuê văn phòng, cung cấp dịch vụ quản lý khách thuê văn phòng, mua hàng hóa

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH* No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other object: Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng

Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report):*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
I	Ban kiểm soát							
1.	Nguyễn Hương Nga		Trưởng ban kiểm soát			7.929.650	2,64 %	
1.1.	Nguyễn Đình Lâm							
1.2.	Nguyễn Thị Hiền							
1.3.	Nguyễn Hiền Phương							
1.4.	Nguyễn Hương Ly							
1.5.	Nguyễn Minh Hạnh					6.558.000	2,19 %	
1.6.	Nguyễn Hiền Nga							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.7.	Hoàng Chiến Thắng							
1.8	Hoàng Văn Thu							
1.9	Nguyễn Văn Tiến							
1.8.	Nguyễn Minh Tiến							
1.9.	Nguyễn Tiến Lập							
1.10.	Nguyễn Minh Hải							
1.11.	Nguyễn Ngọc Thanh							
1.12.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Trưởng Ban kiểm soát	ĐKKD số 080033887 0 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, phườn g Khươn g Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội			
1.13.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ		Trưởng ban kiểm	ĐKKD số 400036796	Quản g			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	và phát triển đầu tư - IOC		soát	8 cấp ngày 08/04/2002	Nam			
1.14.	Công ty Kem Tràng Tiền		Thành viên Ban kiểm soát	ĐKKD số 010415618 5 cấp ngày 11/6/2013 tại Sở KHĐT Thành phố Hà Nội	Hà Nội			
2.	Nguyễn Thanh Tùng		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
2.1.	Nguyễn Văn Chương							
2.2.	Hoàng Thị Thanh Hàng							
2.3.	Phạm Thị Thu Yến							
2.4.	Nguyễn Mỹ Thanh							
2.5.	Nguyễn Mỹ Ngân							
2.6.	Nguyễn Hoàng Tường							
2.7	Phạm							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Hòa							
2.8	Phạm Thị Thom							
2.7.	Công ty TNHH đầu tư và tư vấn PG Việt Nam			ĐKKD số 010820625 3 cấp ngày 28/3/2018 tại Hà Nội	Hà Nội			
3.	Bùi Diệu Út Hường		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
3.1.	Bùi Quang Viên							
3.2.	Đinh Thị Sự							
3.3.	Bùi Chí Kiên							
3.4.	Bùi Anh Dũng							
3.5.	Bùi Thị Hải Vân							
3.6.	Nguyễn Văn Khôi							
3.7.	Nguyễn Minh Ngọc				Hà Nội			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Linh							
3.8.	Nguyễn Minh Quân				Hà Nội			
3.9.	Công ty TNHH TM Và Dụng Cụ Đo Lường Thủ Đô		Kế toán trưởng	ĐKKD số 010644797 6 cấp ngày 22/01/2014	Hà Nội			
II	Hội đồng quản trị							
1.	Mai Hữu Đạt		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1.	Mai Xuân Hằng							
1.2.	Ngô Thị Chân							
1.3.	Bùi Thu Hà							
1.5.	Mai Hoàng Tâm Nguyễn							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.5.	Mai Hoàng Tuệ Minh							
1.6.	Mai Nhật Minh							
1.7.	Mai Thị Đông Mai							
1.8.	Mai Thị Hong Hoa							
1.9.	Mai Thị Thu Trà							
1.10.	Mai Thị Kim Dung							
1.1.1	Mai Thị Minh Thuận							
1.12.	Mai Huy Đình							
1.13.	Công ty CP Du lịch khách sạn Suối Mơ		Chủ tịch HĐQT		Đường Hạ Long, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long			
1.14.	Công ty		Thành	ĐKKD số	12 -14			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	CP Tân Việt		viên HĐQT	42005542 28 cấp ngày 8/4/2004 tại Nha Trang	Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa			
2.	Nguyễn Thành Trung		Phó Chủ tịch HĐQT			13.500 .000	4,5%	
2.1.	Nguyễn Văn Lương							
2.2.	Nguyễn Thị Thanh Thùy							
2.3.	Trần Thanh Hải							
2.4.	Nguyễn Thùy Trang							
2.5.	Nguyễn Phương Anh							
2.6.	Nguyễn Phương Nam							
2.7.	Nguyễn							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Gia Bách							
2.8.	Công ty Cổ phần viễn thông Tân Hưng		Tổng Giám đốc	ĐKKD số 010589447 4 cấp ngày 21/5/2012 tại Hà Nội	Số BT06- VT8A , Khu đô thị Xa La, Phườn g Phúc La, Quận Hà Đông, Hà Nội			
2.9.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 080033887 0 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phườn g Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội			
2.10.	Công ty CP Dịch vụ hỗ trợ và phát triển đầu tư - IOC		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 400036796 8 cấp ngày 08/04/2002	Quảng Nam			
2.11.	Công ty CP Tân Việt		Thành viên	ĐKKD số 420055422	12 -14 Trần Phú,			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chi liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			HDQT	8 cấp ngày 8/4/2004 tại Nha Trang	Phườn g Xươn g Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa			
3.	Nguyễn Thị Lan Hương		Thành viên HDQT			0	0	
3.1.	Nguyễn Văn Thuật							
3.2.	Lê Thị Anh Đào							
3.3.	Nguyễn Thị Hương Lê							
3.4.	Nguyễn Đức Hạnh							
3.5.	Đỗ Ngọc Hải							
3.6.	Đỗ Hải Nam							
3.7.	Đỗ Minh Khuê							
3.8.	Công ty TNHH	091C0020 88	Tổng giám	010846489 6 cấp ngày	Tầng 8,	11.472 .240	3.82%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Đầu tư và Quản lý Bảo Lâm Holdings		độc	09/09/2019	Center Building số 1 Nguyễn Huy Trường Thanh Xuân Trung , Thanh Xuân, Hà Nội			
3.9	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp điện Thanh Xuân		Chủ tịch HĐQT	010893666 9 cấp ngày 09/10/2019	Tầng 8, Center Building số 1 Nguyễn Huy Trường Thanh Xuân Trung , Thanh Xuân, Hà Nội			
4.	Nguyễn Mai Phương		Thành viên			0	0	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
			HĐQT					
4.1.	Nguyễn Văn Ý							
4.2.	Lê Thị Mai Yên							
4.3.	Đỗ Anh Minh							
4.4.	Hà Bách Việt							
4.5.	Nguyễn Hoàng Linh							
4.6.	Công ty CP Sữa Hà Nội		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 0101218588 cấp ngày 25/8/2008	Xã Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội			
4.7.	Công ty Luật Zicolaw (Việt Nam)		Thành viên HĐQT/ Giám đốc	ĐKKD số 0311570059 cấp ngày 08/2/2012	Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội			
5.	Bùi Anh Sang		Thành viên HĐQT			0	0	
5.1.	Phùng Thị Hồng							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5.2.	Bùi Anh Minh							
5.3.	Bùi Minh Vũ							
5.4.	Bùi Anh Xuân							
5.5.	Phạm Thị Châm							
5.6.	Bùi Anh Trọng							
5.7.	Phùng Minh Phong							
5.8.	Nguyễn Thị Xuân							
5.9.	Nguyễn Thị Nha Trang							
5.7.	Phùng Minh Phong							
5.7.	Ngân hàng Công thương Việt Nam		Tổ chức công tác	ĐKKD số 0100111948				
III	Ban tổng giám đốc							
1.	Lò Hồng Hiệp		Tổng giám đốc			2.000.000	0,66%	
1.1.	Phạm Thúy							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Quỳnh							
1.2.	Dương Quỳnh Hoa							
1.3.	Lò An Thúy Hiền							
1.4.	Lò An Đức Thắng							
1.5	Lò An Dương							
1.6	Công ty CP Viptour Togi		Tổng giám đốc					
1.7.	Công ty CP Fafilm Thành phố Hồ Chí Minh		Tổng giám đốc					
2	Nguyễn Thị Dung		Phó Tổng giám đốc			970.15 0	0,33%	
2.1.	Nguyễn Duy Hoàn							
2.2	Nguyễn Thị Ngọc							
2.3	Nguyễn							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Thị Hiền							
2.4	Nguyễn Duy Toàn							
2.5	Nguyễn Thị Hòa							
2.6	Nguyễn Hoàng Đạo							
2.7	Nguyễn Cao Trường							
2.8	Phạm Hồng Quang							
2.9.	Phạm An Nguyễn							
2.10	Đặng Ngọc Thỉnh							
2.11	Mai Văn Quang							
2.12	Nguyễn Thanh Huyền							
2.13	Nguyễn Thu Hà							
2.14	Nguyễn Thị Kim Thành							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.15	Công ty CP Vip Tour Togi		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD 011032000 122 cấp ngày 26/03/2009 tại Hà Nội	Số 10, Trần Vũ, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội			
2.16	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Phó Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 080033887 0 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội			
2.17	Công ty CP bánh Givral		Chủ tịch HĐQT	ĐKKD số 031142613 6 cấp ngày 19/12/2011 tại Hồ Chí Minh	Lô II- 1B Lê Trọng Tần, Khu công nghiệp p Tân Bình, Tây Thạnh, Tân Phú, Hồ Chí Minh			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.	Vũ Xuân Dương		Kế toán trưởng					
3.1.	Vũ Xuân Dư							
3.2.	Bùi Thị Thái							
3.3.	Nguyễn Hương Lan							
3.4.	Vũ Thị Thủy							
3.5.	Vũ Nguyễn Tùng Lâm							
3.6.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Kiểm soát viên	ĐKKD số 080033887 0 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phườn g Thành Công, Q.Ba Đình, Hà Nội			
3.7.	Công ty CP Kem Tràng Tiền		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 010415618 5 cấp ngày 11/6/2013 tại Sở KHĐT	Số 35 Tràng Tiền, Phườn g Tràng	05/202 0		

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
				Thành phố Hà Nội	Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội			
3.8.	Công ty Cổ phần Sở giao dịch hàng hóa Info		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 010627704 0 cấp ngày 15/8/2015 tại Hà Nội	Số 4 Láng Hạ, phườn g Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội			
4.	Nguyễn Giang Nam		Phó Tổng giám đốc					
4.1.	Nguyễn Minh Giang							
4.2.	Lê Thị Vinh							
4.3.	Nguyễn Minh Việt							
4.4.	Nguyễn Thị Hồng							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Nhung							
4.5.	Nguyễn Thị Thu Thùy							
4.6.	Nguyễn Minh Khuê							
4.7	Nguyễn Minh Quang							
4.8	Nguyễn Thắng Chuyên							
4.9	Bùi Thị Dung							
4.10	Nguyễn Thị Sen							
4.11	Phạm Dũng Hà							
4.12.	Công ty Cổ phần Khách sạn và Dịch vụ OCH		Thành viên HĐQT	ĐKKD số 080033887 0 cấp ngày 24/07/2006 tại Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Khương Trung, Thanh			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
					Xuân, Hà Nội			
IV. Người phụ trách quản trị Công ty								
1.	Lê Thị Ánh Tuyết		Người phụ trách quản trị				0%	
1.1.	Nguyễn Thị Ngoan							
1.2.	Lê Thị Minh Hải							
1.3.	Lê Thị Thu Hà							
1.4.	Lê Thị Minh Nguyệt					12.000	0.0000 4%	
1.5.	Lê Quốc Đạt							
1.6.	Ngô Quang Bích							
1.7.	Ngô Quốc Khánh							
1.8.	Ngô Thùy Dương							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản n giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Addresses	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.9.	Công ty CP Tân Việt		Chủ tịch HĐQT	420055422 8 cấp ngày 8/4/2004 tại Sở KHĐT Khánh Hòa	Khánh Hòa			
1.10.	Công ty CP Fafim Việt Nam		Thành viên HĐQT	010010985 0 cấp ngày 27/5/2010 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Hà Nội			Đã từ nhiệm 04/2021

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đồng nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu tính đến thời điểm 15/07/2021		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Lê Thị Ánh Tuyết	Người nội bộ	10.000	0,0003%	0	0%	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)

(Sign and seal)



CHỦ TỊCH HĐQT
Mai Hữu Đạt